TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **335**/2021/HS-ST
Ngày: 27/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thoa**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đ Hiếu

Ông Nguyễn Văn Cát

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 325/2021/HSST ngày 23/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 314/2021/QĐXXST-HS ngày 08/12/2021, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Nguyễn Thiên H, sinh năm 1997; (tên gọi khác: Không); giới tính: Nam; HKTT: Số nhà A, ngõ B, tổ C, Bắc Lãm, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông Nguyễn Thiên D, sinh năm 1971 và bà Dương Thị P, sinh năm 1973; Anh, chị, em ruột: có 3 người bị cáo là lớn nhất; Vợ: Phạm Thị T, sinh năm 1996; có 02 con (lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2019); Danh, chỉ bản số 721 lập ngày 14/9/2021 tại Công an quận Hà Đông.

- Tiền án, tiền sự: không;

**** Nhân thân:***

1. Ngày 05/11/2012 bị Công an quận Hà Đông xử phạt hành chính cảnh cáo về hành vi "Trộm cắp tài sản".

2. Bản án số 245/2014/HSST ngày 09/12/2014 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông xử phạt 06 tháng tù, về tội: "Hủy hoại tài sản". Chấp hành xong hình phạt ngày

05/9/2015, (Khi phạm tội đang là vị thành niên, được coi là không có án tích theo quy định tại Điều 107 Bộ luật hình sự).

Bị cáo đầu thú và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2021 đến nay tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

2. Bị cáo Đặng Đình Đ, sinh năm 1992; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; HKTT: tổ 18, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông Đặng Đình C, sinh năm 1965 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1971; Anh, chị, em ruột: có 3 người bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị Hoài T (đã ly hôn); con: 01 con sinh năm 2012; Danh, chỉ bản số 688 lập ngày 01/9/2021 tại Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Quyết định số 317505/QĐ-XPHC ngày 12/11/2009 của Công an phường Phú Lương, quận Hà Đông xử phạt hành chính (phạt tiền) về hành vi "Gây rối trật tự công cộng".

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2021 đến nay tại Trại tạm giam số 2 -Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

3. Bị can Nguyễn Đình D, sinh năm 1995; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; HKTT: Số nhà X, tổ Y, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1974 và bà Đặng Thị T, sinh năm 1974; Anh, chị, em ruột: có 3 người bị cáo là thứ 2; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1996; có 3 con (lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017);

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2021 đến nay tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đặng Thị T, sinh năm 1974; HKTT: Tổ 20, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. *(Vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 17 giờ 20 phút ngày 26/8/2021, tổ công tác chốt kiểm soát phòng chống dịch Covid-19 (tại ngã tư Nhân Trạch, phường Phú Lương, quận Hà Đông) gồm lực lượng Công an phường Phú Lương, bảo vệ dân phố và đại diện các ban

ngành đang làm nhiệm vụ phát hiện 02 đối tượng là Nguyễn Đình D và Đặng Đình Đ cùng trú tại phường Phú Lương, quận Hà Đông đang đi xe máy Wave màu xanh BKS: 29T1-975.56 (D là người điều khiển) có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra đã phát hiện thu giữ trong túi quần trước bên phải đang mặc của Đặng Đình Đ (ngồi sau) 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng kích thước (9x6)cm, trong có 01 túi nilong kích thước (1,5x1,8)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (D, Đ khai nhận là ma túy mang đi để sử dụng). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đình D và Đặng Đình Đ, niêm phong vật chứng (01 túi nilong), đồng thời thu giữ 01 điện thoại iphone 6s plus màu bạc, số imei 353330070510791, sim số 0829293410 (của Đ); 01 điện thoại iphone 6 màu vàng, số imei 359299068674139, sim số 0966576978 và 01 xe máy Wave màu xanh BKS: 29T1-975.56 số khung 188553, số máy 1526350 (của D) đưa về trụ sở. Sau bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông để điều tra xử lý.

Ngày 27/8/2021, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định gói niêm phong thu giữ của Đặng Đình Đ nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 6634/KLGĐ-PC09 ngày 05/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội (bút lục 56), kết luận:

"- *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông (để trong 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,286 gam*".

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đình D và Đặng Đình Đ khai nhận: Khoảng 16 giờ 37 phút ngày 26/8/2021, D nhắn tin từ số điện thoại 0966576978 của mình đến số điện thoại 0824293410 của Đ rủ ra khu bờ giếng lấp ở tổ 18, phường Phú Lương để tìm mua ma túy sử dụng, Đ đồng ý. Sau đó, D đi xe máy Wave màu xanh BKS: 29T1-975.56 (xe của mẹ D là bà Đặng Thị T) ra khu bờ giếng. Vì không có tiền, nên D và Đ thống nhất hỏi mua chịu của Nguyễn Thiên H ở cùng phường Phú Lương, quận Hà Đông 300.000 đồng ma túy đá, khi nào có tiền mỗi người góp 150.000 đồng để trả. Sau đó, D nhắn tin từ tài khoản facebook "Nguyễn Đình D" của mình đến tài khoản "H Nguyễn" của H hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. H đồng ý và hẹn D đến nhà H ở số 17, ngõ 4, tổ 19, phường Phú Lương để mua bán. Sau đó, Đ đi bộ về nhà, còn D đi xe máy đến nhà H thì gặp H ở trước cửa nhà. Lúc này, H lấy trong người ra 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 túi ma túy đá đưa cho D, D cầm cất ở cạp quần đang mặc rồi đi về. Trên đường đi, D điện thoại cho Đ thông báo đã mua được ma túy và bảo ra khu bờ giếng lấp để đi sử dụng. Tại khu bờ giếng, D lấy bao thuốc lá Thăng Long trong có túi ma túy đá đưa cho Đ, Đ cầm cất trong túi quần trước bên phải đang mặc. Sau được D chở đi bằng xe máy để tìm nơi sử dụng, chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Ngày 12/9/2021, Nguyễn Thiên H ra đầu thú và khai nhận: Vì hám lợi và nhu cầu sử dụng của bản thân, đêm ngày 25/8/2021 H mượn xe máy của bạn xã hội tên "Tuấn" đi đến khu vực bến xe Yên Nghĩa, quận Hà Đông mua của một người không quen biết 200.000 đồng được 01 túi ma túy đá, sau đem về nhà để sử dụng, có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Khoảng 16 giờ 37 phút ngày 26/8/2021, H ở nhà và nhận được tin nhắn của D hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá nhưng nợ tiền. H đồng ý bán ma túy cho D và hẹn ra đầu ngõ nhà H nhận. Một lúc sau D đến, H đã đưa cho D 01 túi nilong ma túy đá. Tối cùng ngày, biết D bị bắt H sợ đã bỏ trốn, sau ra đầu thú. Cùng ngày cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại số 17, ngõ 4, tổ 19, phường Phú Lương nhưng không thu giữ được gì.

Tại Cáo trạng số 330/CT-VKS-HS ngày 22/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố Nguyễn Thiên H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Nguyễn Đình D và Đặng Đình Đ về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông D trì quyền công tố: Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thiên H 30 tháng đến 33 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 12/9/2021;

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đình D 15 tháng đến 18 tháng tù; xử phạt Đặng Đình Đ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2021.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về tang vật của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của các bị cáo sau giám định là tang vật vụ án, bị cấm lưu hành; tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 02 điện thoại đã thu giữ của 2 bị cáo D và Đ.

- Đối với 01 xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 29T1-975.56, số khung RLHJA3917LY188553, số máy JA39E1526350: Là xe Nguyễn Đình D mượn của mẹ ngày 26/8/2021, việc D sử dụng xe vào việc phạm tội bà Đặng Thị T (mẹ của D) không biết; xe có đủ giấy tờ hợp lệ (đứng tên đăng ký bà T). Ngày 09/11/2021, Cơ quan điều tra đã xử lý trả xe cho bà T là có căn cứ pháp luật.

Lời nói sau cùng, các bị cáo ăn năn hối cải, đề nghị HĐXX xem xét giảm hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về những hành vi, quyết định của người T hành tố tụng nên các hành vi, quyết định tố tụng người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, chị Đặng Thị T: Chị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt không có lý do. Xét, người liên quan đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ, đã nhận lại tài sản, không có ý kiến gì khác. Việc xét xử vắng mặt họ tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 BLTT HS Hội đồng xét xử T hành xét xử vắng mặt.

[3] Về nội dung: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 26/8/2021, tại khu vực ngã tư Nhân Trạch, tổ 6, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Nguyễn Đình D có hành vi mua sau chuyển cho Đặng Đình Đ cất giấu trong người để cùng sử dụng trái phép 01 túi nilon ma túy loại *Methamphetamine,* khối lượng *0,286 gam,* khi D điều khiển xe máy BKS: 29T1-975.56 chở Đ ngồi sau mang ma túy đi sử dụng thì bị thì bị lực lượng công an làm nhiệm vụ tại chốt kiểm dịch Covid-19 ở địa điểm trên phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật là 01 túi nilon ma túy loại *Methamphetamine*, khối lượng *0,286 gam*.

Sau khi bị bắt, làm rõ, số ma túy trên Nguyễn Đình D mua của Nguyễn Thiên H cùng tổ 19, phường Phú Lương, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Nguyễn Thiên H ra đầu thú và khai nhận: Vì hám lợi và nhu cầu sử dụng của bản thân, đêm ngày 25/8/2021 H mượn xe máy của bạn xã hội tên "Tuấn" đi đến khu vực bến xe Yên Nghĩa, Hà Đông mua của một người không quen biết 200.000 đồng được 01 túi ma túy đá, sau đem về nhà để sử dụng, có ai hỏi mua thì bán kiếm lời.

Hành vi trên của các bị cáo là vi phạm pháp luật hình sự, đủ yếu tố cấu thành tội phạm Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố Nguyễn Thiên H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình

sự và Đặng Đình Đ và Nguyễn Đình D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất vụ án, hình phạt và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự tại địa phương, xâm phạm tới độc quyền quản lý biệt dược của Nhà nước về ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, nó làm ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe người sử dụng, nó hủy hoại nhân cách con người, là nguyên nhân dẫn đến tan vỡ hạnh phúc gia đình và còn là nguyên nhân dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật; vì vậy pháp luật Nhà nước ta kiên quyết loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội, xử lý nghiêm khắc đối với tội phạm về ma túy.

Các bị cáo là người đã trưởng thành, có nhận thức và khả năng làm chủ bản thân, buộc các bị cáo phải nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và nhận thức được tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn cố tình vi phạm. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy, các bị cáo phạm tội có đồng phạm với tính chất giản đơn.

Đối với Nguyễn Thiên H có hành vi mua và bán cho Nguyễn Đình D 01 túi nilong ma túy loại *Methamphetamine,* khối lượng *0,286 gam* để kiếm lời nên phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

Bị cáo H có không có tiền án, tiền sự nhưng nhân thân đã bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và đã từng bị kết án, đã được cải tạo giáo dục nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn cố ý phạm tội nên phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên xét bị cáo đầu thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được xem xét giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thể hiện thái độ khoan hồng của pháp luật và để bị cáo yên tâm cải tạo, phấn đấu trở thành người công dân tốt.

Bị cáo Đặng Đình Đ và Nguyễn Đình D không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo yên tâm cải tạo, phấn đấu trở thành công dân có ích.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[5] Về xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 điện thoại gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu bạc có số imei 353330070510791, sim số 0829293410 và 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng, số imei 359299068674139, sim số 0966576978 các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 29T1-975.56, số khung RLHJA3917LY188553, số máy JA39E1526350: Là xe Nguyễn Đình D mượn của mẹ ngày 26/8/2021, việc D sử dụng xe vào việc phạm tội bà Đặng Thị T (mẹ của D) không biết; xe có đủ giấy tờ hợp lệ (đứng tên đăng ký bà T). Ngày 09/11/2021, Cơ quan điều tra đã xử lý trả xe cho bà T là có căn cứ pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nguồn gốc ma túy Nguyễn Thiên H mua để sử dụng và bán: H khai mua ngày 25/8/2021 của người nam giới không quen biết tại khu vực bến xe Yên Nghĩa, Hà Đông. Ngoài lời khai của H không có tài liệu nào chứng minh nên không có cơ sở điều tra xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 45; 46; 136; 260; 268; 269; 299; 326; 327; 329; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án;

1. Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thiên H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; các bị cáo Nguyễn Đình D và Đặng Đình Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Thiên H 28 (Hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2021.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Đình D 12 (Mười hai) tháng tù; xử phạt Đặng Đình

Đ 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam 26/8/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì của Công an thành phố Hà Nội mép dán có chữ ký của các đối tượng Nguyễn Đình D, Đặng Đình Đ; cán bộ công an Nguyễn Đình Linh và giám định viên Trần Huy Vũ.

- Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu bạc, sim số 0829293410 và 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng, sim số 0966576978

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/12/2021 giữa CQCSĐT công an quận Hà Đông với Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Thiên H, Nguyễn Đình D, Đặng Đình Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thoa

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; đương sự;
- UBND phường (xã) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS,VP.